

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST

Ngày 09 - 6 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Mạnh T), sinh năm 1963 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: xóm 2, thôn K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông; Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị X (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay; Có mặt.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Đức Tr (đã chết);

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 2, phường Quang T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

3. Anh Tạ Văn X1, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm 2 K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Mạnh T)(không có giấy phép lái xe). Khoảng 18 giờ 30 ngày 19/9/2019, T điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-948.32 đi từ nhà đến đón ông Nguyễn Đức Tr đến quán bia Ngọc T ở đường T thuộc Tổ 2, phường Quang T, thành phố Phủ Lý để mua đồ ăn. Sau khi mua xong thì T lại điều khiển xe chở ông Tr ra đường Quốc lộ 1A hướng Phủ Lý - Ninh Bình, với tốc độ khoảng 50- 60 Km/h. Khi đi đến đoạn Km 232 + 500 QL1A thuộc Tổ dân phố Bảo Lộc 1, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì T nhìn thấy phía trước cách khoảng 05 mét có xe mô tô BKS: 90B2- 910.79 do anh Tạ Văn X1 điều khiển chở vợ là chị Trần Thị Thanh N, và cháu Nguyễn Tùng L đang dừng chờ trước đèn tín hiệu giao thông. T liền bóp phanh trước và đạp phanh sau làm xe mô tô BKS: 90B1- 948.32 bị quay , trượt rê về phía trước, xe mô tô BKS: 90B1- 948.32 cùng T đổ, ngã ra đường. Hậu quả T bị thương tích nhẹ, ông Tr bị thương tích đưa lên Bệnh viện Việt Đức thành phố Hà Nội cấp cứu, đến ngày 20 tháng 9 năm 2019 thì tử vong.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính):*

Đường Quốc lộ 1A nơi xảy ra tai nạn thuộc địa phận tổ dân phố Bảo Lộc I, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý. Mặt đường được trải nhựa apphan nhẵn, khô ráo, không có chướng ngại vật, có dải phân cách cố định chia Quốc lộ 1A thành hai chiều đường Hà Nội - Ninh Bình và Ninh Bình - Hà Nội, đoạn dải phân cách mở (tại khu vực Quốc Lộ 1A giao với đường vào khu đô thị Tài Tâm và đường Nguyễn Thị Định) dài là 39m30, tại hai đầu dải phân cách có cấm biển 102 “cấm đi ngược chiều”. Mặt chiều đường Ninh Bình - Hà Nội rộng là 9m, mặt giao cắt giữa đường Nguyễn Thị Định với chiều đường này rộng là 20m50. Mặt chiều đường Hà Nội - Ninh Bình được chia làm hai làn đường xe cơ giới và mặt làn đường xe thô sơ bằng vạch kẻ đường màu trắng liền rộng 0m20, làn đường xe thô sơ rộng 2m13, vạch kẻ đường màu trắng đứt quãng rộng 0m15 chia hai làn đường xe cơ giới, làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ rộng là 3m36, làn đường xe cơ giới còn lại rộng là 3m31. Trên mặt chiều đường Hà Nội - Ninh Bình có cụm vạch giảm tốc độ gồm 05 vạch rộng 2m95.

Bên phải chiều đường Hà Nội - Ninh Bình cách cọc H5- 232 về phía Hà Nội là 24m30 có biển báo W207c “giao nhau với đường không ưu tiên”, cách về phía Hà Nội là 9m50 có biển số W224 “Đường người đi bộ cắt ngang”, cách cọc H5- 232 về phía Ninh Bình là 2m70 có cấm biển 1 410 “khu vực quay xe”, cách 42m07 về phía Ninh Bình cấm biển W239 về phía Ninh Bình là 15m 80, cấm biển W211 “Giao nhau với đường sắt không có rào chắn”. Đèn tín hiệu giao thông tại khu vực này được hoạt động bình thường.

Lấy cọc H5-232 QL 1A làm mốc, mép bên phải chiều đường Hà Nội-Ninh Bình làm đường chuẩn. Phương tiện, dấu vết được đo vào mốc, đường chuẩn.

(1) Xe mô tô BKS: 90B1-948.32 nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen đỏ nằm nghiêng bên phải ngang trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô

sơ, đầu xe hướng ra giữa đường, đuôi xe hướng vào đường chuẩn, tâm trục bánh sau cách mốc về phía Ninh Bình là 89m60 và cách đường chuẩn là 3m60. Đầu ngoài để chân chính bên phải tỳ trên mặt đường cách đường chuẩn là 4m12. Tâm trục bánh trước cách đường chuẩn là 4m73, mặt ngoài ống càng trước trái trượt sát trồi bụi, đuôi cánh yếm bên trái vỡ nhựa.

(2) Vết cày dài 5m62, rộng 0,30m trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều đường Hà Nội-Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội-Ninh Bình. Đầu vết cách tâm trục bánh sau (1) về phía Hà Nội là 5m50 và cách đường chuẩn là 4m55. Cuối vết là đầu ngoài để chân chính bên phải tỳ trên mặt đường.

(3) Diện dừa chua dài 6m60, rộng 0,43m rải rác trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều Hà Nội - Ninh Bình, xa nhất cách đầu vết (2) về phía Hà Nội là 1m10 và cách đường chuẩn là 5m40, gần nhất trùng với tâm trục bánh trước (1) và cách đường chuẩn là 4m48.

(4) Diện nhựa vỡ dài 4m40 rộng 0,12m trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều Hà Nội-Ninh Bình gần nhất diện nhựa cách tâm trục bánh sau (1) về phía Hà Nội là 1m23 và cách đường chuẩn là 4m25.

(5) Vết sạt dài 1m65 rộng 0,08m trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội-Ninh Bình cuối vết chéch vào đường chuẩn. Đầu vết cách đầu vết (2) về phía Ninh Bình là 2m75 và cách đường chuẩn là 3m80, cuối vết cách đường chuẩn là 3m30 và cách tâm trục bánh sau (1) về phía Hà Nội là 1m20.

(6) Vết sạt dài 1m90 rộng 0,05m trên làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ tiếp giáp chiều Hà Nội-Ninh Bình vết hướng Hà Nội-Ninh Bình cuối vết chéch vào đường chuẩn. Đầu vết cách tâm trục bánh sau (1) về phía Ninh Bình là 0m50 và cách đường chuẩn là 2m32, cuối vết cách đường chuẩn là 1m40 và cách tâm trục bánh sau (1) về phía Ninh Bình là 2m10.

(7) Diện máu kích thước (1m20 x 0m70) trên làn đường xe thô sơ chiều Hà Nội- Ninh Bình. Tâm diện máu cách cuối vết (6) về phía Ninh Bình là 0m50 và cách đường chuẩn là 1m25.

(8) Diện máu kích thước (0m 29 x 0m14) trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều Hà Nội- Ninh Bình. Tâm diện máu cách tâm trục bánh sau (1) về phía Ninh Bình là 1m 03 và cách đường chuẩn là 3m33.

(9) Xe mô tô BKS: 90B2- 910.79, nhãn hiệu honda SH mode, màu sơn trắng được dựng bằng chân chống phụ ở đường vào khu đô thị Tài Tâm, đầu xe hướng vào trong khu đô thị Tài Tâm, đuôi xe hướng ra Quốc lộ 1A. Tâm trục bánh sau cách tâm trục bánh sau (1) về phía Ninh Bình là 15m02 và cách đường chuẩn là 0m55. Đầu chân chống phụ tỳ trên mặt đường cách đường chuẩn là 1m73. Ốp nhựa phía dưới bệ để chân chính bên phải vỡ nhựa kích thước (13x 5,5) cm, thân xe bên phải bám dừa chua.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện (những dấu vết chính)*

+ Xe mô tô biển kiểm soát: 90B1 - 948.32:

- Đầu bên trái trục bánh trước và ốc bắt trục này liền kề phần phía trước để lại vết trượt sạt trùi bụi đất kích thước (1,2 x 2,1) cm. Mặt ngoài ống càng trước bên trái để lại vết trượt trùi sạch bụi, hướng từ trước về sau, hơi chéch lên trên bề mặt in hình vân vải kích thước trên diện (21,5 x 1,3) cm, điểm thấp nhất vết cách mép dưới ống càng 4,5 cm.

- Dây công tơ mét phần vỏ và dây bị đứt bật ra khỏi vị trí khớp nối phía dưới. Cánh yếm bên trái phần phía dưới, mặt phía trước bị vỡ mất nhựa, kích thước (16x 5,2)cm. Phần phía trên vết vỡ này cánh yếm bị bật tách ra khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí góc lượn phía trên của cách yếm phần thân yếm và gáy xe vỡ nhựa kích thước (18x 13) cm.

- Đệm cao su đế chân chính bên trái, đầu ngoài đệm cao su bị rách lộ lõi kim loại bên trong, phần mặt trước đầu ngoài đệm cao su để lại vết trượt trùi bụi kích thước (7 x 4) cm. Đầu ngoài tay phanh để lại vết trầy kim loại kích thước (1,3 x 1,1) cm tay phanh này có xu hướng bị đẩy xuống dưới về sau, cạnh phía trước phía trên hộp dầu phanh mài vệt sáng kim loại kích thước (5,1 x 0,8) cm.

+ Xe mô tô biển kiểm soát: 90B2 - 910.79:

- Ốp kim loại bảo vệ ống bô để lại vết trượt sạt, xước hướng từ sau về trước bề mặt bám chất màu đen kích thước (26 x 6) cm, điểm thấp nhất vết cách mặt đất là 28 cm. Đầu vết cách đầu sau ốp bảo vệ này là 9,5 cm.

- Đế chân người ngồi sau bên phải trong trạng thái mở, sử dụng tại mặt phía sau đầu ngoài để lại vết trượt trùi bụi bám chất màu đen kích thước (1,5 x 1) cm.

- Ốp nhựa bên phải bộ đế chân chính để lại vết trượt bám dính chất màu đen kích thước (1,5 x 4) cm, vết hướng từ sau về trước, chéch từ dưới lên trên, đầu vết cách đầu phía trước ốp nhựa đế chân này là 42,5 cm, tương ứng cuối vết này phần ốp nhựa vỡ mất nhựa kích thước (15 x 5,5) cm (bút lục: 45-52).

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

Ngày 20/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 130 trưng cầu Tr tâm pháp y tỉnh Hà Nam xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Đức Tr. Tuy nhiên, gia đình nạn nhân Nguyễn Đức Tr đã từ chối giải phẫu tử thi.

Ngày 30/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y qua hồ sơ số: 152/QĐ-CQĐT trưng cầu Tr tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Đức Tr.

Tại Bản kết luận pháp y số 19/19/GĐHS ngày 22/11/2019 kết luận: *Nguyên nhân tử vong: Do không khám nghiệm pháp y tử thi nên không có cơ sở xác định chính xác nguyên nhân tử vong của nạn nhân. Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ tài liệu có thể nhận định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Đức Tr: Chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây tụ máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện, tụ máu trong thân não, dập não, phù não lan tỏa, không đáp ứng với điều trị.*

Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý ra Yêu cầu số 112 đề nghị Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý định giá: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, BKS: 90B2-910.79; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng BKS: 90B1-948.32.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 94/2019 ngày 31/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: *Thiệt hại của 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, BKS: 90B2-910.79, xe đã qua sử dụng giá là 350.000đ;*

Thiệt hại của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng BKS: 90B1-948.32 xe đã qua sử dụng giá 920.000đ.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Văn T có nồng độ cồn trong máu là 265mg/100ml.

Tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, BKS: 90B2-910.79; 01 Giấy phép lái xe mang tên Tạ Văn X1; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng BKS: 90B1-948.32

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1991, trú tại tổ 2, phường Quang T, thành phố Phủ Lý là người đại diện ủy quyền của gia đình bị hại Nguyễn Đức Tr không có đề nghị gì về dân sự.

- Anh Nguyễn Quốc K, chị Trần Thị Thanh N đều không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-PL ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại anh Nguyễn Quốc K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng, BKS: 90B1- 948.32.

- Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Tạ Văn X1 và chị Trần Thị Thanh N trình bày: Vợ chồng anh chị đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Nhận định về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 20, ngày 19/9/2019, Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe, có nồng độ cồn trong máu là 265mg/100ml) điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-948.32 chở ông Nguyễn Đức Tr đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Phủ Lý - Ninh Bình với tốc độ khoảng 50-60km/h. Khi đi đến gần khu vực ngã ba nơi giao nhau giữa đường QL 1A với đường Nguyễn Thị Định thuộc tổ dân phố Bảo Lộc 1, phường thanh Châu, thành phố Phủ Lý, T không giảm tốc độ. Khi phát hiện phía trước cách khoảng 5m có xe mô tô BKS: 90B2-910.79 do anh Tạ Văn X1 điều khiển chở chị Trần Thị Thanh N và cháu Nguyễn Tùng L đang dừng trước đèn tín hiệu giao thông. T bóp phanh trước và đạp phanh sau làm chiếc xe mô tô quay ngang, trượt về phía trước, va chạm vào phần đế chân bên phải xe mô tô do anh X1 điều khiển làm ông Tr ngồi sau bị hất văng về phía trước. Hậu quả, ông Tr bị thương nặng đến ngày 20/9/2019 thì tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Bị cáo tham gia điều khiển phương tiện giao thông đường bộ không có bằng lái xe và trong tình trạng nồng độ cồn vượt nhiều lần mức tối thiểu, vi phạm về tốc độ và khoảng cách giữa các phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn để lại hậu quả nghiêm trọng dẫn đến tử vong một người. Do vậy hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc tôn trọng quy tắc tham gia giao thông chung của toàn xã hội không chỉ để lại hậu quả nghiêm trọng và lâu dài cho gia đình bị hại mà còn cho chính bản thân bị cáo. Hậu quả của vụ án là nghiêm trọng nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Đánh giá về hình phạt:

Để quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo có thành tích xuất sắc trong thời gian tham gia phục vụ quân đội được tặng nhiều huân huy chương, bằng khen và giấy khen; gia đình có đơn đề nghị có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị N, anh K không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, BKS: 90B2-910.79 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Thanh N; 01 giấy phép lái xe là giấy tờ hợp pháp của anh Tạ Văn X1. Ngày 19/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại tài sản, giấy tờ trên cho chị N, anh X1 là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng BKS: 90B1-948.32 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1990, trú tại thôn

Kim Thượng, xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý (anh K đã giao cho Nguyễn Văn T2, sinh năm 1990, trú tại thôn Kim Thượng, xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý là người quản lý sử dụng chiếc mô tô trên). Anh K không biết T sử dụng chiếc gây tai nạn giao thông nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Tình tiết khác: Đối với Nguyễn Văn T2 ngày 19/9/2019 đã đi làm tại Sơn La và để xe mô tô trên ở nhà, Nguyễn Văn T (là bố đẻ T2) đã tự ý lấy chiếc xe trên sử dụng đi lại và gây tai nạn giao thông. Do đó không có đủ căn cứ để xử lý đối với T2 về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Mạnh T) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2020.

3. Về vật chứng:

Trả lại anh Nguyễn Quốc K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng, BKS: 90B1- 948.32 (Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt thực hiện quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THA Hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh